TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 50

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Ruộng dưa hấu

Nhà ông bà có một ruộng dưa hấu. Những quả dưa to tròn nằm trên bãi cát. Vỏ dưa xanh bóng và ruột đỏ ngọt lịm. Bé Nam theo ông ra ruộng hái dưa. Cả nhà cùng ăn dưa mát rượi.

Đọc bài «Ruộng dưa hấu» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 4 câu **B.** 5 câu **C.** 6 câu

Câu 2. Ruột quả dưa hấu có màu gì?

A. Màu vàng **B.** Màu trắng **C.** Màu đỏ

Câu 3. Bé Nam theo ai ra ruộng hái dưa?

A. Theo bạn **B.** Theo ông **C.** Theo cô giáo

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Ruộng dưa hấu» có vần uông:

Tiếng có vần uông: …….

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Bé Nam – giúp ông hái dưa	
b) Mặt trời – hót trên cành cây	
c) Quả dưa – đỏ ngọt lịm	
d) Chim sẻ – chiếu ánh nắng vàng	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..à con

b) …..ỗ quý

c) …..i nhớ

d) …..ế mây

Bài 3. Điền vần at hay ăt vào chỗ chấm (nhớ thêm dấu thanh):

a) b..... hoa

b) c..... may

c) ca h.....

d) b..... cua

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ghà mái → .....

b) cẹo dẻo → .....

c) ká vàng → .....

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: hái / Bé / giúp ông / dưa hấu.

a) Viết lại câu: .....

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (ngọt lịm, chăm chỉ, đỏ tươi) điền vào chỗ chấm:

a) Quả dưa chín có vị .....

b) Mặt trời có màu .....

c) Bé Nam ..... giúp bà tưới cây.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 50

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	B	C	B

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «ruộng» mang vần uông.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) S; c) Đ; d) S

Bài 2.
a) gà con; b) gỗ quý; c) ghi nhớ; d) ghế mây.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) bát hoa; b) cắt may; c) ca hát; d) bắt cua.

Bài 4.
a) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà mái; b) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo; c) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng.

Bài 5.
Câu đúng: Bé giúp ông hái dưa hấu.

Bài 6.
a) Quả dưa chín có vị ngọt lịm. b) Mặt trời có màu đỏ tươi. c) Bé Nam chăm chỉ giúp bà tưới cây.